

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



CÔNG BÁO

Do UBND tỉnh Phú Thọ xuất bản

Số 13 + 14

Ngày 01 tháng 5 năm 2008

MỤC LỤC

Ngày ban hành	Trích yếu nội dung	Trang
---------------	--------------------	-------

PHẦN I. VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

13-5-2008	Quyết định số 1278/2008/QĐ-UBND về việc Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn thuộc Chương trình phát triển kinh tế - xã hội các xã đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc và miền núi đến 2010.	7
-----------	-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	---

HĐND THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ

29-4-2008	Nghị quyết số 58/2008/NQ-HĐND về Quy hoạch tổng thể phát triển KT - XH thành phố Việt Trì đến năm 2020.	13
29-4-2008	Nghị quyết số 59/2008/NQ-HĐND về việc đặt tên, đổi tên đường, phố thành phố Việt Trì.	23

UBND HUYỆN CẨM KHÊ

06-5-2008	Chỉ thị số 06/2008/CT-UBND về việc tổ chức các kỳ thi, xét công nhận tốt nghiệp và tuyển sinh năm 2008.	25
-----------	---------------------------------------------------------------------------------------------------------	----

UBND HUYỆN TÂN SƠN

12-5-2008	Chỉ thị số 06/2008/CT-UBND về việc tập trung thực hiện cấp bách các biện pháp phòng trừ sâu bệnh vụ chiêm xuân 2008.	28
-----------	----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	----

UBND HUYỆN YÊN LẬP

08-5-2008	Chỉ thị số 04/2008/CT-UBND về việc tổ chức các kỳ thi, xét công nhận tốt nghiệp và tuyển sinh năm 2008.	30
14-5-2008	Quyết định số 693/2008/QĐ-UBND ban hành quy định về trách nhiệm và mối quan hệ phối hợp giữa các cấp, các ngành trong công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật.	33

PHẦN II. VĂN BẢN PHÁP LUẬT KHÁC

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

12-5-2008	Quyết định số 1253/QĐ-UBND v/v gia hạn thời gian thuê đất khai thác mỏ sét gạch ngói cho Công ty TNHH Thuận Thắng, tại khu đồng Súng Châu thuộc địa bàn xã Phú Khê, huyện Cẩm Khê.	38
13-5-2008	Quyết định số 1289/QĐ-UBND về việc thu hồi đất của Công ty cổ phần Thương mại miền núi Phú Thọ và giao cho Trung tâm phát triển quỹ đất quản lý tại phường Phong Châu, thị xã Phú Thọ.	39
13-5-2008	Quyết định số 1291/QĐ-UBND về việc thu hồi và giao đất cho Công ty cổ phần Thành Trung thuê để khai thác caolin tại xã Hà Lộc, thị xã Phú Thọ.	41
14-5-2008	Quyết định số 1305/QĐ-UBND v/v giao đất mặt nước cho Công ty TNHH Vận tải Bạch Hạc Phú Thọ thuê để khai thác cát, sỏi ở lòng sông Lô, địa bàn xã Trì Quận và xã Phú Mỹ, huyện Phù Ninh.	43

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

02-5-2008	Quyết định số 1187/QĐ-UBND về việc duyệt dự toán kinh phí bồi thường, hỗ trợ tái định cư xây dựng công trình: Cải tạo, nâng cấp quốc lộ 2 đoạn Đền Hùng - Đuan Hùng trên địa bàn xã Phú Hộ, thị xã Phú Thọ (đợt IV).	45
02-5-2008	Quyết định số 1188/QĐ-UBND v/v Duyệt quyết toán vốn đầu tư công trình hoàn thành: Bệnh viện đa khoa huyện Phù Ninh - thuộc Dự án y tế nông thôn.	47
02-5-2008	Quyết định số 1189/QĐ-UBND v/v Duyệt quyết toán vốn đầu tư công trình hoàn thành: Phục hồi và nâng cấp hệ thống thủy lợi Nam Thanh Thủy.	50
02-5-2008	Quyết định số 1190/QĐ-UBND v/v Duyệt quyết toán vốn đầu tư công trình hoàn thành: Sửa chữa, nâng cấp hệ thống trạm bơm xã Tuy Lộc, huyện Cẩm Khê.	53
05-5-2008	Quyết định số 1197/QĐ-UBND v/v Phân bổ vốn đầu tư hỗ trợ thực hiện nâng cấp các Đài truyền thanh cơ sở năm 2008.	56
07-5-2008	Quyết định số 1223/QĐ-UBND v/v Duyệt mức trợ cước vận chuyển tiêu thụ sản phẩm chè búp tươi và sản củ tươi năm 2007.	58
09-5-2008	Quyết định số 1232/QĐ-UBND v/v trích ngân sách tỉnh 2.000 triệu đồng, cấp bổ sung nguồn vốn cho vay cho Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh.	60
09-5-2008	Quyết định số 1233/QĐ-UBND v/v kiện toàn Ban đại diện Hội đồng quản trị Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh Phú Thọ.	61
09-5-2008	Quyết định số 1234/QĐ-UBND v/v phân bổ 75.000 triệu đồng từ nguồn vốn tạm ứng ngân sách Trung ương năm 2008 cho các công trình xử lý sạt lở, ổn định bờ hệ thống sông Đà, sông Hồng vùng hạ lưu san đập thủy điện Hòa Bình.	63
09-5-2008	Quyết định số 1237/QĐ-UBND v/v Duyệt điều chỉnh tổng mức đầu tư xây dựng công trình: Chợ trung tâm thị trấn Phong Châu, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ.	66

09-5-2008	Quyết định số 1238/QĐ-UBND v/v Duyệt kết quả đấu thầu xây lắp công trình: Cầu xã Tê Lễ, huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ - sử dụng nguồn vốn JBIC.	67
09-5-2008	Quyết định số 1240/QĐ-UBND v/v Duyệt dự toán kinh phí bồi thường GPMB xây dựng dự án trồng và chế biến các sản phẩm từ nông nghiệp xuất khẩu tại địa bàn thị trấn Sông Thao, huyện Cẩm Khê (Đợt 2).	68
12-5-2008	Quyết định số 1244/QĐ-UBND về việc công nhận Khối và Trường khối thi đua năm 2008.	70
13-5-2008	Quyết định số 1256/QĐ-UBND về việc tiếp nhận và bổ nhiệm có thời hạn chức vụ Phó Giám đốc Sở Tư pháp tỉnh Phú Thọ.	73
13-5-2008	Quyết định số 1257/QĐ-UBND về việc bổ nhiệm có thời hạn chức vụ Phó Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật Phú Thọ.	74
13-5-2008	Quyết định số 1258/QĐ-UBND về việc bổ nhiệm có thời hạn chức vụ Phó Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật Phú Thọ.	75
13-5-2008	Quyết định số 1259/QĐ-UBND về việc bổ nhiệm có thời hạn chức vụ Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Phú Thọ.	76
13-5-2008	Quyết định số 1260/QĐ-UBND về việc bổ nhiệm có thời hạn chức vụ Phó Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Phú Thọ.	77
13-5-2008	Quyết định số 1261/QĐ-UBND về việc điều động bổ nhiệm có thời hạn chức vụ Phó Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Phú Thọ.	78
13-5-2008	Quyết định số 1262/QĐ-UBND về việc điều động và bổ nhiệm có thời hạn chức vụ Phó Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Phú Th.	79
13-5-2008	Quyết định số 1263/QĐ-UBND về việc điều động và bổ nhiệm có thời hạn chức vụ Phó Giám đốc Sở Công thương tỉnh Phú Thọ.	80
13-5-2008	Quyết định số 1264/QĐ-UBND về việc bổ nhiệm có thời hạn chức vụ Phó Giám đốc Sở Công thương tỉnh Phú Thọ.	81

13-5-2008	Quyết định số 1265/QĐ-UBND về việc bổ nhiệm có thời hạn chức vụ Trưởng Ban Dân tộc tỉnh Phú Thọ.	82
13-5-2008	Quyết định số 1266/QĐ-UBND về việc bổ nhiệm có thời hạn chức vụ Phó Trưởng Ban Dân tộc tỉnh Phú Thọ.	83
13-5-2008	Quyết định số 1267/QĐ-UBND về việc bổ nhiệm có thời hạn chức vụ Phó Trưởng Ban Dân tộc tỉnh Phú Thọ.	84
13-5-2008	Quyết định số 1268/QĐ-UBND về việc điều động và bổ nhiệm có thời hạn chức vụ Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Phú Thọ.	85
13-5-2008	Quyết định số 1269/QĐ-UBND về việc điều động và bổ nhiệm có thời hạn chức vụ Phó Giám đốc Sở Lao động, Thương binh và Xã hội tỉnh Phú Thọ.	86
13-5-2008	Quyết định số 1270/QĐ-UBND về việc bổ nhiệm có thời hạn chức vụ Phó Giám đốc Sở Công thương tỉnh Phú Thọ.	87
13-5-2008	Quyết định số 1271/QĐ-UBND về việc bổ nhiệm có thời hạn chức vụ Giám đốc Sở Công thương tỉnh Phú Thọ.	88
13-5-2008	Quyết định số 1272/QĐ-UBND về việc điều động và bổ nhiệm có thời hạn chức vụ Phó Giám đốc Sở Nội vụ tỉnh Phú Thọ.	89
13-5-2008	Quyết định số 1273/QĐ-UBND về việc điều động cán bộ, công chức.	90
13-5-2008	Quyết định số 1274/QĐ-UBND về việc bổ nhiệm có thời hạn chức vụ Phó Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Phú Thọ.	91
13-5-2008	Quyết định số 1275/QĐ-UBND về việc bổ nhiệm có thời hạn chức vụ Phó Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Phú Thọ.	92
13-5-2008	Quyết định số 1276/QĐ-UBND về việc điều động cán bộ, viên chức.	93
13-5-2008	Quyết định số 1281/QĐ-UBND v/v Xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực khoáng sản.	94
13-5-2008	Quyết định số 1282/QĐ-UBND v/v Tịch thu tang vật vi phạm hành chính trong lĩnh vực khoáng sản.	96

13-5-2008	Quyết định số 1283/QĐ-UBND v/v Tịch thu tang vật vi phạm hành chính trong lĩnh vực khoáng sản.	97
13-5-2008	Quyết định số 1284/QĐ-UBND v/v Tịch thu tang vật vi phạm hành chính trong lĩnh vực khoáng sản.	98
13-5-2008	Quyết định số 1285/QĐ-UBND v/v Tịch thu tang vật vi phạm hành chính trong lĩnh vực khoáng sản.	99
13-5-2008	Quyết định số 1286/QĐ-UBND v/v Xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực khoáng sản.	100
13-5-2008	Quyết định số 1288/QĐ-UBND về việc điều động và bổ nhiệm có thời hạn chức vụ Phó Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Phú Thọ.	102
14-5-2008	Quyết định số 1296/QĐ-UBND về việc duyệt dự toán kinh phí bồi thường, hỗ trợ tái định cư xây dựng công trình: Cải tạo, nâng cấp đường tỉnh 325B tại địa bàn xã Tiên Kiên, huyện Lâm Thao.	103
14-5-2008	Quyết định số 1298/QĐ-UBND về việc duyệt điều chỉnh, bổ sung dự án đầu tư xây dựng công trình: Đường vào Khu du lịch Ao Châu, huyện Hạ Hòa.	105
15-5-2008	Quyết định số 1308/QĐ-UBND về việc phân bổ kế hoạch vốn vay phát triển sản xuất đối với các hộ đồng bào dân tộc thiểu số đặc biệt khó khăn năm 2008.	107

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1278/2008/QĐ-UBND

Việt Trì, ngày 13 tháng 5 năm 2008

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn thuộc
Chương trình phát triển kinh tế - xã hội các xã đặc biệt khó khăn
vùng đồng bào dân tộc và miền núi đến 2010**

ỦY BAN NHÂN TỈNH PHÚ THỌ

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Quyết định số 07/2006/QĐ-TTg ngày 10 tháng 01 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình Phát triển kinh tế - xã hội các xã đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc và miền núi giai đoạn 2006 - 2010;

Căn cứ Quyết định số 210/2006/QĐ-TTg ngày 12 tháng 9 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ chi đầu tư phát triển bằng nguồn ngân sách Nhà nước giai đoạn 2007 - 2010;

Căn cứ Thông tư Liên tịch số 676/2006/TTLT-UBND-KHĐT-TC-XD-NNPTNT ngày 8 tháng 8 năm 2006 của Liên bộ: Ủy ban Dân tộc - Kế hoạch và Đầu tư - Tài chính - Xây dựng - Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc hướng dẫn thực hiện Chương trình phát triển kinh tế - xã hội các xã đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc và miền núi giai đoạn 2006 - 2010;

Căn cứ ý kiến chỉ đạo của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Thọ tại Văn bản số 38/TT-HĐND ngày 21 tháng 3 năm 2008;

Căn cứ kết quả thẩm định của Sở Tư pháp tại Văn bản số 902/STP-VBQPPL ngày 10 tháng 4 năm 2008;

Xét đề nghị của Ban Dân tộc,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quy định về nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn thuộc Chương trình phát triển kinh tế - xã hội các xã đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc và miền núi tỉnh Phú Thọ giai đoạn 2008 - 2010 (gọi tắt là Chương trình 135 giai đoạn II), gồm các nội dung sau:

1. Đối tượng và địa bàn:

Các xã đặc biệt khó khăn (ĐBKK), các xã an toàn khu được thụ hưởng Chương trình 135 (gọi tắt là xã 135); thôn ĐBKK thuộc các xã khu vực II (theo Quyết định số

301/2006/QĐ-UBND ngày 27/11/2006 và Quyết định số 05/2007/QĐ-UBND ngày 06/9/2007 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc về việc công nhận 3 khu vực vùng dân tộc thiểu số và miền núi theo trình độ phát triển).

2. Phạm vi thực hiện:

Nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn được thực hiện làm cơ sở để phân bổ vốn cho Dự án hỗ trợ phát triển sản xuất và Dự án phát triển cơ sở hạ tầng (các nhiệm vụ khác của Chương trình 135 thực hiện theo quy định hiện hành).

3. Nguyên tắc phân bổ nguồn vốn:

- Phân bổ nguồn vốn của ngân sách phải dựa trên quy định của Nhà nước và pháp luật hiện hành; các tiêu chí định mức chung của Trung ương được áp dụng vào tình hình thực tế của tỉnh; bố trí vốn tập trung, đảm bảo hiệu quả đầu tư và phục vụ cho nhiều hộ dân được hưởng lợi.

- Chỉ bố trí nguồn vốn của Chương trình 135 hàng năm cho các xã, thôn đã có các dự án, kế hoạch được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

- Bố trí nguồn vốn đảm bảo ưu tiên đầu tư tập trung cho các xã, thôn ĐBKK hơn. Không đầu tư dàn trải, không chia vốn bình quân. Đảm bảo nâng cao hiệu quả đầu tư, đáp ứng việc phát triển kinh tế - xã hội, xóa đói giảm nghèo.

- Chỉ bố trí vốn đầu tư cho các công trình có công năng phục vụ cho nhiều hộ dân sinh sống tập trung và các dự án phát triển sản xuất, đào tạo cán bộ có tác động trực tiếp đến việc xóa đói giảm nghèo.

4. Tiêu chí xem xét phân bổ nguồn vốn:

Lấy địa bàn xã ĐBKK, thôn ĐBKK của xã khu vực II được thụ hưởng Chương trình 135 làm căn cứ để xây dựng tiêu chí phân bổ nguồn vốn.

a) Đối với xã đặc biệt khó khăn:

Tiêu chí phân bổ nguồn vốn thuộc dự án xây dựng cơ sở hạ tầng (có 06 tiêu chí), bao gồm:

- Tiêu chí diện tích: Tính diện tích tự nhiên toàn xã.

- Tiêu chí về dân số.

- Tiêu chí về tỷ lệ hộ nghèo.

- Tiêu chí về số lượng các thôn trong xã.

- Tiêu chí đặc thù:

+ Số thôn chưa có đường giao thông cho xe cơ giới (từ xe máy trở lên) từ trung tâm xã đến thôn;

+ Chưa có điện đến thôn.

- Tiêu chí được cộng thêm điểm: Những xã mới vào Chương trình 135 giai đoạn II.

Tiêu chí phân bổ nguồn vốn cho Dự án phát triển sản xuất cho cấp xã (gồm 03 tiêu chí):

- Tiêu chí về dân số.
- Tiêu chí về tỷ lệ hộ nghèo.
- Tiêu chí về số lượng các thôn trong xã.

b) Đối với thôn đặc biệt khó khăn thuộc xã khu vực II (gồm 03 tiêu chí).

- Tiêu chí dân số.
- Tiêu chí về tỷ lệ hộ nghèo.
- Tiêu chí đặc thù:

+ Chưa có đường giao thông cho xe cơ giới (từ xe máy trở lên) từ trung tâm xã đến thôn, bản;

+ Chưa có điện đến thôn bản.

5. Xác định thang điểm và số điểm mỗi tiêu chí.

a) Xác định thang điểm:

- Đối với xã ĐBKK: Lấy số bình quân của các xã được thụ hưởng Chương trình 135 làm tiêu chí để tính. Số điểm của bậc đầu tiên là 5 điểm.

+ Các tiêu chí: Tỷ lệ hộ nghèo, dân số và số thôn, điểm chênh lệch giữa các thang điểm là 0,5 điểm.

+ Tiêu chí đặc thù: Mỗi khu dân cư trên địa bàn xã ĐBKK có tiêu chí đặc thù được cộng thêm 01 điểm/1 tiêu chí.

+ Tiêu chí được cộng thêm điểm: Những xã mới vào Chương trình 135 giai đoạn II, được cộng thêm 02 điểm.

- Đối với thôn ĐBKK: Lấy số bình quân của các thôn thuộc xã khu vực II được thụ hưởng Chương trình 135 làm tiêu chí để tính. Số điểm của bậc đầu tiên là 5 điểm.

+ Tiêu chí về tỷ lệ hộ nghèo, điểm chênh lệch giữa các thang điểm là 01 điểm.

+ Tiêu chí về dân số, điểm chênh lệch giữa các thang điểm là 0,5 điểm.

+ Tiêu chí đặc thù: Mỗi thôn ĐBKK có 01 tiêu chí đặc thù được cộng thêm 01 điểm/01 tiêu chí.

b) Số điểm mỗi tiêu chí đối với xã đặc biệt khó khăn:

- Thang điểm về diện tích:

+ Những xã có diện tích \leq diện tích bình quân của các xã ĐBKK: 5 điểm.

+ Những xã có diện tích $>$ diện tích bình quân các xã ĐBKK và ≤ 5.000 ha, được cộng thêm 0,5 điểm, tổng số điểm: 5,5 điểm.

+ Những xã có diện tích > 5.000 ha, được cộng thêm 01 điểm, tổng số điểm: 6 điểm.

- Thang điểm về dân số:

+ Những xã có dân số \leq bình quân dân số của các xã ĐBKK: 5 điểm.

+ Những xã có dân số $>$ bình quân dân số các xã ĐBKK và ≤ 5.000 người, được cộng thêm 0,5 điểm, tổng số điểm 5,5 điểm.

+ Những xã có dân số > 5.000 người, được cộng thêm 01 điểm, tổng số điểm 6 điểm.

- Thang điểm về tỷ lệ hộ nghèo (tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo tại Quyết định số 170/2005/QĐ-TTg ngày 8/7/2005 của Thủ tướng Chính phủ).

+ Những xã có tỷ lệ hộ nghèo \leq bình quân tỷ lệ hộ nghèo của các xã ĐBKK: 5 điểm.

+ Những xã có tỷ lệ hộ nghèo \geq tỷ lệ bình quân hộ nghèo và \leq tỷ lệ bình quân hộ nghèo + 10%, được cộng thêm 0,5 điểm tổng số điểm: 5,5 điểm;

+ Những xã có tỷ lệ hộ nghèo $>$ tỷ lệ bình quân hộ nghèo + 10%, được cộng thêm 01 điểm, tổng số điểm: 6 điểm.

- Thang điểm về số lượng các thôn bản của xã:

+ Những xã có số thôn, bản \leq số thôn, bản bình quân của các xã ĐBKK: 5 điểm.

+ Những xã có số thôn, bản $>$ số thôn, bản bình quân và ≤ 15 thôn, được cộng thêm 0,5 điểm, tổng số điểm: 5,5 điểm.

+ Những xã có số thôn, bản > 15 thôn, được cộng thêm 01 điểm, tổng số điểm: 6 điểm.

- Thang điểm về tiêu chí đặc thù:

+ Số thôn chưa có đường giao thông đến trung tâm xã, mỗi thôn cộng thêm 01 điểm.

+ Số thôn chưa có điện, mỗi thôn cộng thêm 01 điểm.

c) Số điểm mỗi tiêu chí đối với thôn đặc biệt khó khăn.

- Thang điểm về dân số:

+ Những thôn có dân số \leq bình quân dân số của các thôn ĐBKK thuộc xã khu vực II: 5 điểm.

+ Những thôn có dân số $>$ bình quân dân số của các thôn ĐBKK và ≤ 500 người, được cộng thêm 0,5 điểm, tổng số điểm: 5,5 điểm.

+ Những thôn có dân số > 500 người, được cộng thêm 01 điểm, tổng số điểm: 6 điểm.

- Thang điểm về tỷ lệ hộ nghèo:

+ Những thôn có tỷ lệ hộ nghèo \leq bình quân tỷ lệ hộ nghèo của các thôn ĐBKK thuộc xã khu vực II: 5 điểm.

+ Những thôn có tỷ lệ hộ nghèo $>$ bình quân tỷ lệ hộ nghèo của các thôn ĐBKK, được cộng thêm 01 điểm, tổng số điểm: 6 điểm.